Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: Phó Giáo sư
Mã hồ sơ: .....

(*Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:* ☑; *Nội dung không đúng thì để trống:* ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kỹ thuật Y Sinh; Chuyên ngành: Y học tái tạo, Phòng thí nghiệm trên chip

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: HUỲNH CHẤN KHÔN

2. Ngày tháng năm sinh: 13/12/1984……; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Hoa……; Tôn giáo: Phật ……..

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): ……

……..……

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 11/22 Lò Siêu, phường 16, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường Đại học Quốc tế, Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: ..; Điện thoại di động: 0902 884 865; E-mail: hckhon@hcmiu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 02/2009 đến 10/2009: Nghiên cứu viên, Trung Tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM

Từ năm 2014 đến nay: Giảng viên, Bộ môn Kỹ thuật Y Sinh, Trường Đại học Quốc tế

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên ; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên, Trợ lý đào tạo Sau Đại học

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Quốc tế – Đại học Quốc gia TP.HCM

Địa chỉ cơ quan: Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan (028) 3724 4270 Ext. 3296

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 10 năm 2006, ngành: Công nghệ sinh học. Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

- Được cấp bằng ThS ngày 20 tháng 02 năm 2009, ngành: Vật liệu sinh học, chuyên ngành: Công nghệ protein. Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Ajou, Hàn Quốc

- Được cấp bằng TS ngày 06 tháng 11 năm 2012, ngành: Sinh học, chuyên ngành: Sinh học cấu trúc. Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Heinrich Heine University of Duesseldorf, CHLB Đức

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... ,

ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Quốc tế

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Sinh học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Kỹ thuật Mô và Y học tái tạo, Cấu trúc va chức năng Protein, Sinh học tế bào, Hệ vi lưu và Phòng thí nghiệm trên chip (Microfluidics and Lab-on-a-chip)

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án Tiến Sĩ;

- Đã hướng dẫn (số lượng) **02** HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc Sĩ (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **02** đề tài cấp **cơ sở** ;

- Đã công bố (số lượng) **38** bài báo khoa học, trong đó **22** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản ....., trong đó ..... thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): .....

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: hoàn thành tốt các nhiệm vụ của nhà giáo

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số **5.5** năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/ BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2014-2015	0	0	0	0	20	0,75	20,75/41,5/270
2	2015-2016	0	0	0	0	405,44	24	429,44/858,88/270
3	2016-2017	0	0	0	0	412,29	29	441,29/882,58/270
3 năm học cuối								
4	2017-2018	0	0	0	4	712,86	26,5	739,36/1478,72/270
5	2018-2019	0	0	1	5	352,42	49,9	402,32/804,64/270
6	2019-2020	0	0	1	4	67,25	40	107,25/241,5/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh, Đức

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☒ ; Tại nước: Việt Nam; Từ năm 2002 đến năm 2006

- Bảo vệ luận văn ThS ☒, Tại nước: Hàn Quốc; Từ năm 2006 đến năm 2009

- Bảo vệ luận án TS ☒; Tại nước: CHLB Đức từ năm 2009 đến năm 2012

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: .....số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Quốc tế – ĐHQG TP.HCM

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): .....

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ … đến …	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Hoàng Tuấn		x	x		03/2018 đến 03/2019	Trường Đại học Quốc tế	2019
2	Nguyễn Thị Phương Thảo		x	x		12/2017 đến 03/2020	Trường Đại học Quốc tế	2020

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang … đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1							
2							
…							

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: .....

.....

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang…. đến trang…… (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
SAU KHI BẢO VỆ LUẬN ÁN TIẾN SĨ					
1	Nghiên cứu tạo sợi Fibronectin Fibrils trong điều kiện in vitro và bước đầu kiểm tra khả năng hỗ trợ sự bám dính và tăng sinh đối với tế bào nguyên bào sợi	CN	T2016-05-BME, Trường Đại học Quốc tế	12 tháng	07/2017
2	Thiết kế Phòng thí nghiệm trên chip (lab-on-a-chip) sử dụng công nghệ vi lưu cho việc chẩn đoán tại chỗ bệnh sốt xuất huyết	CN	T2017-02-BME, Trường Đại học Quốc tế	12 tháng	03/2019
3	Nghiên cứu chế tạo phòng thí nghiệm trên chip (Lab-on-a-chip) với giá thành thấp để thực hiện phản ứng LAMP khuếch đại ADN tại chỗ	Cố vấn khoa học	Sở Khoa học Công nghệ	12 tháng	04/2019

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
SAU KHI BẢO VỆ HỌC VỊ TIẾN SĨ								
Bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế								
1	Morphologies of Fibronectin Fibrils Formed under Shear Conditions and Their Cellular adhesiveness Properties	6	x	Molecular & Cellular Biomechanics	SCI, IF=0.48		online first	2020
2	Minimal microfabrication required digital microfluidic system toward point-of-care nucleic acid amplification test application for developing countries	8	x	Microsystem Technologies	SCI, IF=1.513		26, 1863-1873	2020
3	In situ Fabrication of Biological Chitosan and Gelatin-Based Hydrogels Loading Biphasic Calcium Phosphate Nanoparticles for Bone Tissue Regeneration	7		Asian journal of chemistry	Scopus, IF=0.19		31, 5, 1062-1070	2019
4	Recombinant human granulocyte colony-stimulating factor alleviates liver fibrosis in bile duct-ligated mice	8		Biomedical Research and Therapy ISSN: 2198-4093			6(6):3222-3232	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
5	Low-cost, accessible fabrication methods for microfluidics research in low-resource settings	5	x	Micromachines	SCI-E, IF=2.222	3	9 (9), 461	2018
6	Optical parameters of human blood plasma, collagen, and calfskin based on the Stokes–Mueller technique			Applied Optics	SCI, IF=1.791	5	4353-4359	2018
7	Leu33Pro (PlA) polymorphism of integrin beta3 modulates platelet Src pY418 and FAK pY397 phosphorylation in response to abnormally high shear stress	7	x	Blood Coagulation and Fibrinolysis	SCI, IF=1.119		488-495	2018
8	Advances in thermosensitive polymer-grafted platforms for biomedical applications	3		Material Science and Engineering C	SCI-E, IF=4.959	21	1016-1030	2018
9	Shear-dependent fibrillogenesis of fibronectin: impact of platelet integrins and actin cytoskeleton	3	x	Biochemical and Biophysical Research Communications	SCI, IF=2.705	7	797-803	2018
10	Evaluation of the morphology and biocompatibility of natural Silk Fibers/Agar Blend scaffolds for tissue regeneration	10		International Journal of Polymer Science	SCI-E, IF=1.892		2018, Article ID 5049728	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
11	Biocompatibility of PCL/PLGA-BCP porous scaffold for bone tissue engineering applications	5		Journal of Biomaterials Science	SCI, IF=2.158	16	864-878	2017
12	Investigate the Effect of Thawing Process to the Self-assembly of Silk Protein for Tissue Applications	6		BioMed Research International	SCI-E, IF=2.197	6	2017, Article ID 4263762	2017
13	Improvement of the in vivo cellular repopulation of decellularized cardiovascular tissues by a detergent-free, non-proteolytic, actin disassembling regimen	16		Journal of Tissue Engineering and Regenerative Medicine	SCI-E, IF=4.089	12	3530-3543	2017
14	Integrin αIIbβ3-dependent Erk signaling is regulated by Src kinase and Rho kinase both in Leu33 and Pro33 polymorphic isoforms	7	x	Acta Haematologica	SCI, IF=1.307	1	44-50	2017
15	Impact of shear stress on Src and FAK phosphorylation in fibrinogen-adherent platelets	5	x	Blood coagulation and fibrinolysis	SCI, IF=1.119	6	279-285	2017
16	Microwave assited synthesis of Chitosan/Polyvinyl alcohol silver	7		International Journal of	SCI-E,	21	2016, Article ID	2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
	nanoparticles gel for wound dressing applications			Polymer Science	IF=1.892		1584046	
17	Fabrication of electrospun polycaprolactone coated withchitosan-silver nanoparticles membranes for wound dressing applications	7		J Mater Sci: Mater Med	SCI-E, IF=2.448	24	27, 156 (2016)	2016
18	Fabrication of Hyaluronan-Poly(vinylphosphonic acid)-Chitosan Hydrogel for Wound Healing Application	8		International Journal of Polymer Science	SCI-E, IF=1.892	24	2016, Article ID 6723716	2016
19	Fibronectin unfolded by adherent but not suspended platelets: An *in vitro* explanation for its dual role in haemostasis		x	Thrombosis Research	SCI, IF=3.266	5	803-812	2015
20	Contribution of distinct platelet integrins to binding, unfolding and assembly of fibronectin		x	Biological Chemistry	SCI, IF=3.022	6	1485-1493	2013
21	Shear-related fibrillogenesis of fibronectin			Biological Chemistry	SCI, IF=3.022	7	1495-1503	2013
22	Acceleration of autologous in vivo			Biomaterials	SCI,	84	6015-6026	2013

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
	recellularization of decellularized aortic conduits by fibronectin surface coating				IF=10.273			
Báo cáo được đăng trên kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế								
23	Investigating dielectric properties of hemolysis by electrical impedance spectroscopy	4		7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7) IFMBE Proceedings of 2017			239-241	2018
24	Comparison of nail polish Meth(acrylates) (MA) gel photoresist and vinyl adhesive paper for low cost microfluidic fabrication	8	x	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7) IFMBE Proceedings of 2017			323-329	2018
25	Improvement in DNA extraction and Loop-mediated isothermal amplification (LAMP) assist application of LAMP on Malaria point-of-care diagnostic devices	9	x	7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7) IFMBE Proceedings of 2017			333-336	2018
26	Using UVB 311nm narrow-band medical lamp for the treatment of psoriasis	5		7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7)			413-419	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
				IFMBE Proceedings of 2017				
27	Composite nano fiber mats consisting of biphasis calcium phosphate loaded polyvinyl alcohol – gelatin for bone tissue engineering	5		7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7) IFMBE Proceedings of 2017			301-305	2018
28	Extracting effective optical parameters of breast cancer cell line – BT474 for cancerous detection	4		International Symposium Optomechatronic Technology 2017				2017
29	Synthesis of cross-linking Chitosan-Hyaluronic acid-based hydrogels for tissue engineering applications	6		6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6) IFMBE Proceedings of 2016			671-675	2016
30	Preparation and characterization of nano-sized Biphasic Calcium Phosphate (BCP) for demineralized dentin infiltration in hypersensitivity treatment	5		6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6) IFMBE Proceedings of 2016			677-680	2016
31	Characterization of Fibronectin assembly by adherent platelets under flow conditions:	5	x	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in			779-782	2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
	Effect of shear stress and role of β3 integrins			Vietnam (BME6) IFMBE Proceedings of 2016				
32	Investigation of extraction and characterization of collagen from the skin of striped catfish *(Pangasianodon Hypophthalmus)*	5		6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6) IFMBE Proceedings of 2016			789-792	2016
33	In vitro cell-free synthesis of Fibronectin fibrils: Their conformation and effects on platelets function	5	x	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6) IFMBE Proceedings of 2016			941-945	2016
34	Shear-induced fibrillary-like suppramolecule of plasma fibronectin: A new form of Fibroenctin with enhanced activity in platelet adhesion and aggregation	7	x	6th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME6) IFMBE Proceedings of 2016			805-808	2016
35	Investigation on the formation of Silver Nanoparticles under different conditions	5		5th International Workshop on Nanotechnology and Application IWNA proceedings of 2015				2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
36	Fabrication of Gelatin/Chitosan/Vitamin D film for wound healing application	5		5th International Workshop on Nanotechnology and Application IWNA proceedings of 2015				2015
37	Analysis of the behavior of BCP Nanopowder synthesized by Ultrasonication method under Human oral environment simulation	5		5th International Workshop on Nanotechnology and Application IWNA proceedings of 2015				2015
TRƯỚC KHI BẢO VỆ HỌC VỊ TIẾN SĨ								
Bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế								
38	Inducing rigid local structure around the zinc-binding region by hydrophobic interactions enhances the homotrimerization and apoptotic activity of zinc-free TRAIL	7		Biochem Biophys Res Commun	SCI, IF=2.705	8	766-772	2007

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: **9**

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với UV chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với UV chức danh GS.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: .....

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
...				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: .....

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:.....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

- Thành viên hội đồng khoa học và đào tạo của Bộ môn Kỹ thuật Y Sinh – Trường Đại học Quốc tế theo quyết định số 167/QĐ-ĐHQT-TCHC ngày 15/08/2014 và quyết định số 06/QĐ-ĐHQT-TCCB ngày 10/01/2019

- Tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo bậc Đại học, Sau Đại học (Thạc Sĩ và Tiến sĩ) ngành Kỹ thuật Y Sinh – Đại học Quốc tế - ĐHQG TP.HCM

- Tham gia viết báo cáo, thu thập tài liệu, minh chứng cho việc kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn AUN-QA cho ngành Kỹ thuật Y Sinh tại trường Đại học Quốc tế - ĐHQG TP.HCM vào năm 2015

- Tham gia viết báo cáo, thu thập tài liệu, minh chứng cho việc kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn ABET cho ngành Kỹ thuật Y Sinh tại trường Đại học Quốc tế - ĐHQG TP.HCM vào năm 2018

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): 5 tháng

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2019-2020/135 giờ

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2019-2020/29 giờ

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (ƯV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: ....
.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (ƯV chức danh PGS) ☒

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (ƯV chức danh GS) ☐

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (ƯV chức danh PGS) ☒

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☒

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh , ngày 22 tháng 06 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Huỳnh Chấn Khôn